

DANH SÁCH THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI TUYỂN SINH CAO HỌC ĐỢT 2 NĂM 2016

Thi tuyển các ngày 10&11 /12/2016

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành đăng ký dự thi	Ghi chú
1	Hoàng Quốc An	Nam	25/11/1985	Nam Định	Quản lý xây dựng	
2	Trần Thị Kim An	Nữ	13/10/1994	Nghệ An	Quản lý xây dựng	
3	Bùi Việt Anh	Nam	31/05/1994	Hà Nội	Tổ chức và quản lý vận tải	
4	Hà Tuấn Anh	Nam	06/02/1985	Hà Tĩnh	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
5	Hoàng Việt Anh	Nam	01/06/1994	Quảng Ninh	Tổ chức và quản lý vận tải	
6	Lê Tuấn Anh	Nam	27/11/1993	Lào Cai	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
7	Lương Quang Anh	Nam	03/09/1990	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
8	Lương Việt Anh	Nam	19/02/1992	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
9	Nguyễn Mạnh Tuấn Anh	Nam	26/10/1993	Lào Cai	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
10	Nguyễn Thị Lan Anh	Nữ	19/08/1988	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	
11	Nguyễn Việt Anh	Nam	22/03/1984	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
12	Phạm Duy Anh	Nam	21/06/1993	Hải Dương	Quản lý xây dựng	
13	Phạm Việt Anh	Nam	20/09/1993	Nghệ An	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
14	Phùng Việt Anh	Nam	23/02/1993	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
15	Tạ Việt Anh	Nam	03/11/1981	Ninh Bình	Quản lý xây dựng	
16	Nguyễn Việt Biên	Nam	23/12/1978	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
17	Lê Quang Bình	Nam	04/01/1984	Nghệ An	Kỹ thuật viễn thông	
18	Nguyễn Ngọc Bôn	Nam	25/10/1985	Hải Dương	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
19	Lê Văn Can	Nam	12/12/1992	Hưng Yên	Quản lý xây dựng	
20	Lê Văn Cảnh	Nam	10/07/1988	Thanh Hóa	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
21	Nguyễn Văn Cảnh	Nam	01/01/1986	Hà Nam	Kỹ thuật cơ khí động lực	
22	Nguyễn Xuân Cảnh	Nam	02/10/1989	Nam Định	Kỹ thuật xây dựng CTGT	Miễn thi NN
23	Nguyễn Tuấn Châu	Nam	30/06/1983	Hải Phòng	Kỹ thuật cơ khí động lực	
24	Nguyễn Cao Chí	Nam	11/02/1994	Thanh Hóa	Quản lý xây dựng	
25	Trần Văn Chiến	Nam	14/08/1986	Nam Định	Kỹ thuật viễn thông	
26	Lê Văn Chung	Nam	13/08/1987	Thanh Hóa	Kỹ thuật viễn thông	
27	Nguyễn Viết Chung	Nam	30/10/1973	Hà Nội	Quản lý xây dựng	Miễn thi NN
28	Phạm Hữu Chung	Nam	28/09/1993	Phú Thọ	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
29	Dương Xuân Công	Nam	26/11/1980	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
30	Nguyễn Thành Công	Nam	24/11/1985	Thái Bình	Quản lý xây dựng	
31	Trần Đình Cương	Nam	18/10/1983	Nghệ An	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
32	Hoàng Cường	Nam	01/09/1990	Bắc Giang	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
33	Nguyễn Mạnh Cường	Nam	22/11/1991	Hưng Yên	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
34	Nguyễn Mạnh Cường	Nam	27/10/1983	Lào Cai	Quản lý xây dựng	
35	Trần Đức Cường	Nam	27/04/1986	Bắc Ninh	Quản lý xây dựng	
36	Nguyễn Trọng Dân	Nam	17/06/1977	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành đăng ký dự thi	Ghi chú
37	Nguyễn Thị Dịu	Nữ	05/08/1993	Hải Dương	Quản lý xây dựng	
38	Trần Phương Dung	Nữ	10/09/1994	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
39	Đậu Văn Dũng	Nam	05/10/1979	Nghệ An	Kỹ thuật viễn thông	
40	Khuất Duy Dũng	Nam	21/11/1993	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	Miễn thi NN
41	Nguyễn Việt Dũng	Nam	24/12/1994	Nghệ An	Quản lý xây dựng	
42	Trần Trung Dũng	Nam	26/05/1992	Sơn La	Quản trị kinh doanh	
43	Quản Hoàng Duy	Nam	14/09/1990	Bắc Giang	Quản lý xây dựng	
44	Tạ Huy Duy	Nam	29/09/1989	Bắc Ninh	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
45	Hoàng Khánh Dương	Nam	02/11/1983	Quảng Ninh	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
46	Hoàng Văn Dương	Nam	15/03/1983	Ninh Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
47	Nguyễn Bình Dương	Nam	26/04/1974	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	
48	Nguyễn Đức Dương	Nam	16/11/1990	Thanh Hóa	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
49	Phạm Ngọc Dương	Nam	01/11/1991	Nam Định	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
50	Phan Thị Thùy Dương	Nữ	25/10/1993	Nghệ An	Quản lý xây dựng	
51	Lê Trọng Đạo	Nam	24/12/1981	Hà Nam	Quản lý xây dựng	
52	Lê Thế Đạt	Nam	08/10/1993	Bắc Ninh	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
53	Phạm Gia Định	Nam	13/07/1978	Hòa Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
54	Nguyễn Đắc Đông	Nam	10/10/1992	Hải Dương	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
55	Dương Đức	Nam	17/08/1992	Quảng Ninh	Quản trị kinh doanh	
56	Nguyễn Anh Đức	Nam	06/07/1986	Hà Tĩnh	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
57	Nguyễn Anh Đức	Nam	21/09/1992	Hà Tĩnh	Quản lý xây dựng	
58	Nguyễn Thế Đức	Nam	02/02/1988	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
59	Tô Anh Đức	Nam	29/09/1983	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	
60	Hoàng Trường Giang	Nam	02/08/1985	Hà Nội	Kỹ thuật viễn thông	
61	Khuất Quang Giang	Nam	06/01/1991	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
62	Trần Văn Giang	Nam	21/01/1975	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	
63	Trần Xuân Giang	Nam	22/03/1982	Hà Giang	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
64	Vũ Văn Giang	Nam	20/10/1985	Nam Định	Kỹ thuật cơ khí động lực	
65	Triệu Văn Giáp	Nam	31/10/1969	Phú Thọ	Quản lý xây dựng	
66	Đỗ Thị Hà	Nữ	20/09/1991	Hưng Yên	Quản trị kinh doanh	
67	Hoàng Hà	Nam	27/11/1990	Hà Nội	Quản lý xây dựng	Miễn thi NN
68	Hoàng Hải Hà	Nữ	30/04/1985	Vĩnh Phúc	Kỹ thuật viễn thông	
69	Nguyễn Bá Hà	Nam	17/12/1988	Bắc Giang	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
70	Hoàng Hải	Nam	18/02/1977	Thái Bình	Quản trị kinh doanh	
71	Hoàng Ngọc Hải	Nam	21/09/1987	Hà Nội	Kỹ thuật viễn thông	
72	Hồ Văn Hải	Nam	12/04/1974	Vĩnh Phúc	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
73	Nguyễn Thanh Hải	Nam	18/05/1991	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	
74	Nguyễn Văn Hải	Nam	15/02/1991	Thanh Hóa	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
75	Phạm Thanh Hải	Nam	29/07/1991	Vĩnh Phúc	Quản trị kinh doanh	Miễn thi NN
76	Nguyễn Thị Bích Hạnh	Nữ	23/04/1985	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	Miễn thi NN
77	Hoàng Nữ Tú Hằng	Nữ	15/04/1993	Nghệ An	Quản lý xây dựng	
78	Trần Thị Bích Hằng	Nữ	29/11/1991	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
79	Phạm Quang Hân	Nam	05/03/1984	Hải Phòng	Kỹ thuật viễn thông	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành đăng ký dự thi	Ghi chú
80	Lê Thu Hiền	Nam	18/11/1980	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
81	Trần Thị Hiền	Nữ	02/06/1994	Thái Bình	Quản lý xây dựng	
82	Nguyễn Thế Hiển	Nam	04/11/1991	Quảng Ninh	Kỹ thuật viễn thông	
83	Lê Như Hiệp	Nam	19/06/1977	Thanh Hóa	Quản lý xây dựng	Miễn thi NN
84	Nguyễn Tiến Hiệp	Nam	15/09/1983	Nam Định	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
85	Đinh Trung Hiếu	Nam	18/08/1994	Hà Nội	Quản lý xây dựng	Miễn thi NN
86	Trần Lê Hoa	Nữ	19/03/1978	Hà Nam	Quản lý xây dựng	
87	Đỗ Đức Hòa	Nam	23/11/1990	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
88	Cần Bảo Hoàng	Nam	22/06/1978	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
89	Lê Hoàng	Nam	26/10/1978	Hà Nội	Tổ chức và quản lý vận tải	
90	Phạm Văn Hoàng	Nam	13/12/1990	Hưng Yên	Quản lý xây dựng	
91	Vũ Huy Hoàng	Nam	02/01/1994	Nam Định	Kỹ thuật viễn thông	
92	Bùi Thị Thanh Huệ	Nữ	04/05/1982	Hòa Bình	Quản trị kinh doanh	Miễn thi NN
93	Nguyễn Thanh Hùng	Nam	06/04/1981	Thanh Hóa	Quản trị kinh doanh	
94	Nguyễn Văn Hùng	Nam	12/04/1982	Thái Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
95	Phan Anh Hùng	Nam	18/12/1988	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	
96	Lê Quang Huy	Nam	05/02/1976	Hà Tĩnh	Quản trị kinh doanh	
97	Nguyễn Thành Huy	Nam	03/01/1981	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
98	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nữ	23/08/1984	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
99	Vũ Thị Thanh Huyền	Nữ	17/03/1984	Hưng Yên	Quản lý xây dựng	
100	Tạ Văn Huynh	Nam	01/11/1990	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
101	Nguyễn Duy Hưng	Nam	10/06/1987	Vĩnh Phúc	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
102	Trần Đức Hưng	Nam	20/05/1987	Nghệ An	Quản lý xây dựng	
103	Vũ Thọ Hưng	Nam	16/03/1987	Hải Phòng	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
104	Phạm Thị Lan Hương	Nữ	24/12/1993	Nam Định	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
105	Phạm Thị Thu Hương	Nữ	02/06/1992	Quảng Ninh	Quản lý xây dựng	
106	Trần Thanh Khải	Nam	20/12/1981	Nam Định	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
107	Trần Mai Khanh	Nam	03/07/1973	Thái Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
108	Nguyễn Duy Khánh	Nam	16/12/1989	Phú Thọ	Quản lý xây dựng	
109	Nguyễn Quang Khánh	Nam	15/04/1991	Hà Nội	Quản lý xây dựng	Miễn thi NN
110	Nguyễn Văn Khánh	Nam	12/10/1990	Hà Tĩnh	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
111	Phùng Thế Khánh	Nam	29/10/1984	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
112	Nguyễn Ngọc Khi	Nam	20/09/1989	Bắc Ninh	Quản lý xây dựng	
113	Ngô Huy Khương	Nam	20/05/1985	Bắc Ninh	Quản lý xây dựng	
114	Lưu Trung Kiên	Nam	09/02/1983	Thái Bình	Quản lý xây dựng	
115	Trần Trung Kiên	Nam	20/06/1993	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	Miễn thi NN
116	Đặng Xuân Kỳ	Nam	21/02/1988	Nam Định	Kỹ thuật cơ khí động lực	
117	Vũ Ngọc Lâm	Nam	03/02/1984	Hà Nội	Kỹ thuật viễn thông	
118	Hà Hoàng Linh	Nam	21/12/1980	Bắc Ninh	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
119	Hoàng Thùy Linh	Nữ	17/05/1986	Yên Bái	Quản lý xây dựng	
120	Nguyễn Văn Linh	Nam	26/12/1991	Lào Cai	Công nghệ thông tin	
121	Lê Thị Loan	Nữ	03/10/1994	Ninh Bình	Quản trị kinh doanh	
122	Phạm Thị Loan	Nữ	06/08/1982	Cao Bằng	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành đăng ký dự thi	Ghi chú
123	Phạm Thành Long	Nam	15/07/1988	Bắc Ninh	Quản lý xây dựng	
124	Nguyễn Thị Lợi	Nữ	07/08/1991	Nghệ An	Công nghệ thông tin	
125	Nguyễn Thế Luân	Nam	15/02/1992	Nghệ An	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
126	Trương Ngọc Luân	Nam	05/07/1987	Thanh Hóa	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
127	Phùng Thị Minh Lựu	Nữ	11/06/1979	Thanh Hóa	Quản lý xây dựng	
128	Bùi Quang Mạnh	Nam	01/07/1984	Phú Thọ	Quản lý xây dựng	
129	Nguyễn Danh Mạnh	Nam	04/02/1989	Bắc Ninh	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
130	Phạm Văn Mạnh	Nam	12/02/1990	Vĩnh Phúc	Công nghệ thông tin	Miễn thi NN
131	Lê Hồng Minh	Nam	23/03/1992	Nghệ An	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
132	Lê Hồng Minh	Nam	02/08/1982	Phú Thọ	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
133	Trần Quang Minh	Nam	14/01/1983	Nam Định	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
134	Bùi Duy Nam	Nam	24/03/1993	Thái Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
135	Hồ Sĩ Nam	Nam	10/10/1983	Nghệ An	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
136	Lê Đức Nam	Nam	02/02/1983	Hà Nam	Quản trị kinh doanh	Miễn thi NN
137	Lê Ngọc Nam	Nam	20/03/1991	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	
138	Lê Thanh Nam	Nam	16/01/1977	Ninh Thuận	Quản lý xây dựng	
139	Nguyễn Văn Nam	Nam	11/02/1990	Bắc Giang	Quản lý xây dựng	
140	Trịnh Thị Ngân	Nữ	28/02/1993	Hà Nam	Quản lý xây dựng	
141	Ninh Thị Ngân	Nữ	26/02/1993	Nam Định	Quản lý xây dựng	
142	Trần Đại Nghĩa	Nam	20/04/1987	Phú Thọ	Quản lý xây dựng	
143	Nguyễn Thị Ngọc	Nữ	08/09/1994	Nghệ An	Quản lý xây dựng	
144	Phạm Văn Ngọc	Nam	20/01/1991	Hải Phòng	Quản lý xây dựng	
145	Hoàng Thế Nhật	Nam	19/11/1981	Hải Phòng	Kỹ thuật xây dựng CTGT	Miễn thi NN
146	Lê Ngọc Nhuận	Nam	04/03/1981	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	
147	Nguyễn Văn Như	Nam	07/02/1992	Hưng Yên	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
148	Nguyễn Đức Phong	Nam	17/12/1979	Nghệ An	Kỹ thuật xây dựng CTGT	Miễn thi NN
149	Phạm Văn Phong	Nam	22/08/1990	Hải Dương	Kỹ thuật cơ khí động lực	
150	Nguyễn Viết Phú	Nam	10/05/1993	Ninh Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
151	Hoàng Thanh Phúc	Nam	02/01/1976	Thanh Hóa	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
152	Lưu Lan Phương	Nữ	27/01/1987	Hà Nội	Kỹ thuật viễn thông	
153	Lý Thị Thu Phương	Nữ	27/01/1978	Bắc Giang	Quản lý xây dựng	
154	Bùi Ngọc Quang	Nam	30/09/1984	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
155	Tạ Hữu Quang	Nam	22/10/1980	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
156	Nguyễn Hồng Quân	Nam	10/10/1990	Phú Thọ	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
157	Nguyễn Văn Quân	Nam	22/01/1993	Vĩnh Phúc	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
158	Nguyễn Văn Quân	Nam	03/08/1976	Thanh Hóa	Quản lý xây dựng	
159	Thái Hồng Quân	Nam	26/07/1992	Nghệ An	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
160	Vũ Quang Quân	Nam	26/12/1985	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
161	Trần Văn Quốc	Nam	09/09/1994	Vĩnh Phúc	Kỹ thuật viễn thông	Miễn thi NN
162	Phan Trần Quyết	Nam	02/06/1992	Hà Nội	Kỹ thuật cơ khí động lực	
163	Nguyễn Anh Quỳnh	Nam	05/04/1984	Hà Tĩnh	Quản lý xây dựng	
164	Nguyễn Thạc Sáng	Nam	24/10/1992	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
165	Phạm Trường Sinh	Nam	01/09/1992	Thái Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành đăng ký dự thi	Ghi chú
166	Hoàng Thế Sơn	Nam	06/03/1993	Hải Dương	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
167	Đào Văn Tân	Nam	21/04/1991	Hải Dương	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
168	Lê Duy Thái	Nam	23/12/1993	Hưng Yên	Quản lý xây dựng	
169	Nguyễn Quang Thái	Nam	25/01/1992	Nghệ An	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
170	Phạm Ngọc Thái	Nam	02/04/1992	Thái Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
171	Chu Đức Thanh	Nam	17/12/1993	Nam Định	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
172	Đỗ Nhật Thanh	Nam	09/04/1989	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	
173	Lê Quang Thanh	Nam	01/03/1993	Quảng Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	Miễn thi NN
174	Lù Hải Thanh	Nam	08/10/1986	Hà Giang	Kỹ thuật xây dựng CTGT	Miễn thi NN
175	Nguyễn Chí Thanh	Nam	02/05/1986	Quảng Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
176	Nguyễn Đức Thanh	Nam	29/10/1992	Ninh Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
177	Phạm Hồng Thanh	Nam	15/02/1982	Hải Dương	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
178	Trần Thị Thanh Thanh	Nữ	16/03/1993	Nghệ An	Quản lý xây dựng	
179	Trần Văn Thanh	Nam	06/09/1991	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
180	Lê Văn Thành	Nam	24/04/1972	Thanh Hóa	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
181	Nguyễn Công Thành	Nam	21/05/1993	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	Miễn thi NN
182	Nguyễn Hải Thành	Nam	10/09/1988	Hòa Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
183	Nguyễn Hữu Thành	Nam	05/04/1993	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	Miễn thi NN
184	Mai Thị Phương Thảo	Nữ	03/07/1990	Phú Thọ	Quản trị kinh doanh	Miễn thi NN
185	Bùi Bá Thắng	Nam	22/10/1990	Hải Dương	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
186	Bùi Đức Thắng	Nam	01/11/1987	Nghệ An	Quản lý xây dựng	
187	Đào Duy Thắng	Nam	20/10/1974	Hòa Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
188	Đào Quang Thắng	Nam	20/10/1990	Hưng Yên	Kỹ thuật điều khiển & TĐH	
189	Nguyễn Huy Thắng	Nam	01/05/1992	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
190	Phạm Văn Thắng	Nam	01/06/1971	Hưng Yên	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
191	Bùi Thị Thơm	Nữ	20/04/1994	Bắc Ninh	Quản lý xây dựng	
192	Nguyễn Thị Thư	Nữ	16/03/1994	Thanh Hóa	Quản lý xây dựng	
193	Đỗ Mạnh Tiến	Nam	24/08/1989	Hòa Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
194	Nguyễn Trần Tiến	Nam	15/05/1993	Thái Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
195	Nguyễn Viêt Tiến	Nam	13/05/1975	Hà Tĩnh	Quản trị kinh doanh	
196	Trần Văn Tiệp	Nam	13/06/1991	Nam Định	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
197	Bùi Thị Trang	Nữ	01/06/1994	Ninh Bình	Quản lý xây dựng	
198	Đoàn Thị Minh Trang	Nữ	09/02/1994	Ninh Bình	Tổ chức và quản lý vận tải	
199	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	14/11/1986	Bắc Ninh	Quản lý xây dựng	
200	Nguyễn Thị Thu Trang	Nữ	07/03/1981	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	
201	Nguyễn Duy Triệu	Nam	03/09/1991	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
202	Nguyễn Đình Trọng	Nam	09/06/1983	Hòa Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
203	Bùi Đức Trung	Nam	27/05/1993	Yên Bái	Kỹ thuật xây dựng CTGT	Miễn thi NN
204	Lê Tuấn Trung	Nam	05/12/1992	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
205	Nguyễn Thành Trung	Nam	26/09/1983	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
206	Trần Văn Trung	Nam	06/11/1992	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
207	Vũ Hoàng Trung	Nam	20/12/1983	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	
208	Vũ Quang Trung	Nam	26/11/1980	Thái Bình	Quản trị kinh doanh	Miễn thi NN

STT	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành đăng ký dự thi	Ghi chú
209	Nguyễn Công Trường	Nam	14/10/1989	Tuyên Quang	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
210	Nguyễn Văn Trường	Nam	16/05/1992	Bắc Giang	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
211	Phạm Xuân Trường	Nam	02/04/1983	Hà Nội	Kỹ thuật cơ khí động lực	
212	Khương Cẩm Tú	Nữ	27/07/1994	Hà Nội	Công nghệ thông tin	
213	Chu Đức Tuấn	Nam	12/11/1989	Thái Bình	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
214	Giang Công Tuấn	Nam	18/04/1987	Bắc Ninh	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
215	Huỳnh Ngọc Tuấn	Nam	26/10/1976	Quảng Ngãi	Quản trị kinh doanh	
216	Lê Anh Tuấn	Nam	02/06/1988	Nghệ An	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
217	Lê Thanh Tuấn	Nam	18/02/1983	Hải Phòng	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
218	Nguyễn Anh Tuấn	Nam	01/06/1990	Hòa Bình	Quản lý xây dựng	
219	Nguyễn Huy Tuấn	Nam	19/10/1993	Nghệ An	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
220	Nguyễn Minh Tuấn	Nam	18/06/1986	Nghệ An	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
221	Nguyễn Thanh Tuấn	Nam	13/10/1976	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
222	Nguyễn Văn Tuấn	Nam	18/11/1993	Hải Dương	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
223	Trịnh Đình Tuấn	Nam	05/03/1985	Bắc Ninh	Quản trị kinh doanh	
224	Phạm Trí Tuệ	Nam	04/08/1982	Hưng Yên	Tổ chức và quản lý vận tải	
225	Bạch Quang Tùng	Nam	26/01/1985	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
226	Đặng Thanh Tùng	Nam	15/07/1980	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
227	Nguyễn Thanh Tùng	Nam	14/08/1984	Hưng Yên	Quản lý xây dựng	
228	Trần Đạt Tuyên	Nam	01/02/1993	Hà Nam	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
229	Phạm Thị Tuyết	Nữ	18/12/1991	Thanh Hóa	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
230	Đặng Thị Khánh Vân	Nữ	10/10/1991	Hà Nội	Quản lý xây dựng	
231	Đỗ Xuân Việt	Nam	17/04/1992	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
232	Lương Quang Vinh	Nam	16/09/1986	Hà Nội	Công nghệ thông tin	
233	Nguyễn Anh Vũ	Nam	16/01/1993	Hà Nội	Công nghệ thông tin	
234	Trần Anh Vũ	Nam	14/11/1986	Hòa Bình	Kỹ thuật xây dựng CTDD&CN	
235	Ngô Văn Vượng	Nam	10/09/1977	Hà Nội	Kỹ thuật xây dựng CTGT	
236	Lê Thị Hải Yến	Nữ	02/06/1976	Hà Nội	Quản trị kinh doanh	

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2016

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG KT&ĐBCLĐT

(Đã ký, đóng dấu)

PGS.TS. Nguyễn Thị Hòa